

Bản án số: **89/2020/HS-ST**  
Ngày 23-6-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN NLQ2, TỈNH ĐỒNG NAI**

**-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Tuấn**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Thu**

Ông **Lê Tịnh Thới**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân NLQ2, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân NLQ2, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Văn Đ**; Tên gọi khác: Đ Cúc; Sinh năm 1985 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1965 và bà Phan Thị C, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Tại Quyết định số 4540/QĐ.UBT ngày 06/12/2001 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, bị đưa vào trường Giáo dưỡng số 4, thuộc huyện C, tỉnh Đồng Nai, thời hạn 24 tháng.

- Tại bản án số 09/2005/HSST ngày 31/8/2005, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 14 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 119/2006/HSST ngày 27/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tại bản án số 121/2011/HSST ngày 22/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị bắt tạm giam ngày 08/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện X. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

**- Bị hại:** Anh **BH**, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: ấp E, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị **NLQ1**, sinh năm: 1992. Nơi cư trú: ấp A, xã B. huyện X. tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

2. Anh **NLQ2**, sinh năm: 1986. Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.(Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/02/2020, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển số 60S2 - 9400 từ nhà ở ấp A, xã B, huyện X đến khu vực ngã ba F, xã F, huyện X để mua thuốc lá, nước ngọt về sử dụng. Trên đường về ngang qua Phòng khám Đa khoa G, thuộc ấp A, xã B, huyện X do anh BH, sinh năm 1995, ngụ tại ấp E, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai làm Giám đốc, thấy cổng rào của phòng khám không khóa nên Đ đã nảy sinh ý định đột nhập vào phòng khám để trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, Đ điều khiển xe mô tô dừng tại khu đất trống sát bên hông phòng khám rồi đi bộ đến phía trước cổng, quan sát xung quanh không có người trông coi quản lý phòng khám, Đ mở cổng, lén lút đột nhập vào bên trong khu vực để xe của phòng khám trộm cắp số tài sản gồm: 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sunnhouse bên trong có nhiều dụng cụ y tế các loại và 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sannaky để tại vị trí cuối đường luồng bên hông trái của phòng khám. Sau đó, Đ dùng xe mô tô chở 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sunnhouse đến cất giấu tại khu đất trống phía sau nhà chị NLQ1, sinh năm 1992, thuộc ấp A, xã B, huyện X và gửi 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sannaky tại nhà của NLQ2, sinh năm 1986, ngụ tại ấp A, xã F, huyện X, tỉnh Đồng Nai (là bạn của Đ). Đến khoảng 08 giờ ngày 19/02/2020, chị NLQ1 ra sau nhà phát hiện lò nướng điện nhãn hiệu Sunhouse bên trong có nhiều dụng cụ y tế các loại nên đã trình báo Công an xã B. Ngày 19/02/2020, Công an xã B mời Đ lên làm việc và Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình. Sau khi làm việc xong, lợi dụng lúc cán bộ công an không chú ý, Đ đã leo tường bỏ trốn. Đến ngày 08/3/2020 Công an xã B bắt giữ Đ và chuyển hồ sơ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp nhận điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG, ngày 11/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện X kết luận: 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sunhouse SHD428S 48L, đã qua sử dụng; 01 lò nướng điện Sanaky VH-508S 50L, đã qua sử dụng và các dụng cụ y tế theo yêu cầu định giá tài sản số 61/ĐTTH ngày 09/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X có giá trị 6.766.400 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 lò nướng điện hiệu Sunhouse SHD4248S 48L, đã qua sử dụng; 01 lò nướng điện hiệu Sanaky VH-508S 50L, đã qua sử dụng; 04 hộp inox y tế hình chữ nhật, đã qua sử dụng; 04 kệ Kelly bằng inox, đã qua sử dụng; 03 hộp inox tiểu phẫu, đã qua sử dụng; 01 kệ Kelly cong bằng inox, đã qua sử dụng; 01 lìm kệ nâng inox, đã qua sử dụng; 01 kéo cắt chỉ bằng inox, đã qua sử dụng; 03 cán dao số 3 nâng inox, đã qua sử dụng; 03 nhíp có máu bằng inox, đã qua sử dụng; 03 nhíp không có máu bằng inox, đã qua sử dụng; 03 cặp banh bằng inox, đã qua sử dụng; 01 hộp inox hình chữ nhật dụng cụ lẻ, đã qua sử dụng; 01 hộp inox tròn, đã qua sử dụng; 01 kèm tiếp liệu bằng inox, đã qua sử dụng; 07 khay đựng dụng cụ bằng inox, đã qua sử dụng; 07 gương khám bằng inox, đã qua sử dụng; 07 kệ gấp bằng inox, đã qua sử dụng; 07 thám trâm bằng inox, đã qua sử dụng; 05 kèm nhỏ răng sữa bằng inox, đã qua sử dụng; 01 nạy răng bằng inox, đã qua sử dụng; 01 kèm lớn bằng inox, đã qua sử dụng; 01

hộp inox đựng dụng cụ, đã qua sử dụng; 15 đầu hút mũi bằng inox, đã qua sử dụng; 10 khay tròn bằng thủy tinh để chỉ khâu, đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKSXL ngày 20 tháng 5 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện X đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm đến 01 năm 04 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Anh BH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về mặt dân sự.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 18/02/2020, Nguyễn Văn Đ đã đột nhập vào phòng khám Đa khoa G, thuộc ấp A, xã B, huyện X, trộm cắp 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sunhouse, màu trắng - đen bên trong có nhiều dụng cụ y tế các loại và 01 lò nướng điện nhãn hiệu Sananky, màu đen. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt 6.766.400 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về biện pháp tư pháp: Anh BH đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về mặt dân sự.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[7] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Đ** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn Đ 01 (Một)** năm **04 (Bốn)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2020.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- Chi cục THADS H.X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Tuấn**